

Số: 468/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 05 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 464/2026/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 04 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24/04/2026 tại Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội.

Người yêu cầu:

- **Anh Hoàng Phương Đ**, sinh ngày: 17/08/1979; CCCD số: 001079003398; Ngày cấp: 28/06/2022; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; ĐKHKT: T/T Viện chống lao TW, phường C, quận B, thành phố Hà Nội (Nay là T Viện chống lao TW, phường N, thành phố Hà Nội); Nơi ở: Số F ngách D Đ, phường N, thành phố Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Thị C**, sinh ngày 06/06/1993; CCCD số: 033193000227; Ngày cấp: 28/06/2022; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; ĐKHKT: T/T Viện chống lao TW, phường C, quận B, thành phố Hà Nội (Nay là T Viện chống lao TW, phường N, thành phố Hà Nội); Nơi ở: Số F ngách D Đ, phường N, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Anh Hoàng Phương Đ và chị Nguyễn Thị C có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 21/07/2015 Ủy ban nhân dân phường C, quận B, thành phố Hà Nội; Giấy chứng nhận kết hôn số 75/2015; Quyền số 01/2015 (Nay là Ủy ban nhân dân phường G, thành phố Hà Nội). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 04 năm 2026 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 464/2026/TLST - HNGĐ ngày 23/04/2026.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 24/04/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Phương Đ và chị Nguyễn Thị C.

- Về con chung: Anh Hoàng Phương Đ và chị Nguyễn Thị C có 02 (hai) con chung là cháu Hoàng A, sinh ngày 22/11/2017 và cháu Hoàng D, sinh ngày 09/01/2022. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận để anh Hoàng Phương Đ là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung. Việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung do anh Đ và chị C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Chị Nguyễn Thị C có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà ở: Anh Hoàng Phương Đ và chị Nguyễn Thị C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các khoản vay nợ: Anh Hoàng Phương Đ và chị Nguyễn Thị C không vay nợ chung của ai, không cho ai vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị C tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0010073 ngày 23/04/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

### **Nơi nhận:**

- VKSND Khu vực 1 - Hà Nội;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Thi hành án dân sự TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Nam Hải**